TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 431/2025/DS-PT
Ngày: 08 - 5 - 2025
V/v Tranh chấp về thừa kế tài sản và tranh chấp di sản dùng vào việc thờ cúng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ry - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 697/2023/TLPT-DS ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp về thừa kế tài sản và tranh chấp di sản dùng vào việc thờ cúng".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2022/DS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 609/2025/QĐPT-DS ngày 21 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lâm Văn Tự, sinh năm: 1943 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 457 ấp Bình Công, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: C9.2 T9 Lô C, 328 Võ Văn Kiệt, phường Cô Giang, Quận 01, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Bị đơn**:

1. Ông Lâm Bảo Long, sinh năm: 1952 (vắng mặt)

2. Ông Lâm Vạn Lượng, sinh năm: 1981 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 375A ấp Bình Công, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Bảo Long: Ông Đỗ Tiến Dũng, sinh năm 1965 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 178/21E Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Vạn Lượng:

Bà Nguyễn Thị Bảy, sinh năm: 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 375A ấp Bình Công, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Ông Đỗ Tiến Dũng, sinh năm 1965 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 178/21E Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Thanh Hải, sinh năm: 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 21A khu phố 1, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Lâm Trung Quân, sinh năm: 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 23 đường 3/2, phường 2, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Ông Phan Duy Dũng, sinh năm: 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 01A đường 3/2 khu phố 2, phường 2, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

4. Ông Lâm Hữu Nghĩa, sinh năm: 1973 (có mặt)

Địa chỉ: 452 ấp Bình Công, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

5. Ông Phạm Văn Tài, sinh năm: 1953 (có mặt)

Địa chỉ: 702 Lynnfiel Dr Arlington, Texas 76010 USA.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn Tài: Ông Phan Hữu Đương, sinh năm: 1953 (có mặt)

Địa chỉ: Số 274, lầu 3, Trần Phú, phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bà Trần Thị Mỹ Hà, sinh năm: 1962 (chết)

Địa chỉ: Số 9 đường Lê Lai, phường 2, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị Mỹ Hà:

6.1 Ông Trần Văn Kí (chết)

6.2 Bà Lê Thị Lâu (chết)

6.3 Ông Lâm Đồng (chết)

6.4 Bà Đỗ Thị Mạnh (chết)

6.5 Ông Trần Văn Khải, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thiền viện Chân Nguyên - xã Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

6.6 Ông Trần Văn Sang (chết)

6.7 Ông Trần Văn Hảo, sinh năm 1961 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 46 Lý Thường Kiệt, Khu phố 2, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

6.8 Bà Trần Mỹ Hương, sinh năm 1966 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 04, khu phố 02, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

6.9 Bà Trần Thị Mỹ Tiên, sinh năm 1971 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 46 Lý Thường Kiệt, Khu phố 2, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

6.10 Bà Trần Thị Kiếng, sinh năm 1975 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: 52 Lê Lợi, Khu phố 2, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

6.11 Ông Trần Hữu Hiền, sinh năm 1965 (vắng mặt)

6.12 Bà Trần Thị Mỹ Hậu, sinh năm 1968 (vắng mặt)

6.13 Bà Trần Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 07 MARGARET 1 ROSECRT, TORONTO, ONT, M9N3Y6 CANADA.

7. Bà Phạm Thị Nguyệt, sinh năm: 1963 (có mặt)

Địa chỉ: Số 111B ấp Hòa Chánh, xã Sơn Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phạm Văn Tài và bà Phạm Thị Nguyệt:

Luật sư Lê Ngân Giang - Văn phòng Luật sư Lê Phạm thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An (có mặt).

Địa chỉ: 231 ấp Xoài Đôi, xã Long Trạch, huyện Cần Đước, Long An.

Luật sư Nguyễn Văn Tứ - Văn phòng Luật sư Nhân Trí, thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Địa chỉ: 3B6/3 Trần Văn Giàu, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh,

Thành phố Hồ Chí Minh

8. Ông Lâm Kiến Ngẫu (Lâm Xương Hưng), sinh năm: 1927 (vắng mặt)

Địa chỉ: Viện điều dưỡng cán bộ tỉnh Hải Nam, giường số 12, phòng 306 trạm y tá (chuyên lao) lầu 4, khu 2, số 15 đường Tân Kiều, Biên mã bưu điện 571100 khu Phủ Thành, thành phố Hải Khẩu, tỉnh Hải Nam, Trung Quốc.

- *Người kháng cáo*: Nguyên đơn ông Lâm Văn Tự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông, bà Lâm Hữu Nghĩa, Phạm Thị Nguyệt, Trần Thị Mỹ Hà, Phạm Văn Tài.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 26/01/2018, nguyên đơn ông Lâm Văn Tự và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lâm Văn Tự là ông Nguyễn Khắc Toàn trình bày:

Nguyên trước đây, cha mẹ của ông Lâm Văn Tự là ông Lâm Kim Phùng (sinh năm 1911) và bà Nguyễn Thị Rớt (sinh năm 1913) có tổng diện tích đất là 10.017 m^2 gồm các thửa 2812, 2813, 2814 cùng tờ bản đồ số 1, tọa lạc tại xã Bình Phú, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Cha mẹ của ông Tự có tất cả 05 người con gồm: Lâm Mộc Sanh sinh năm 1931 (mất); Lâm Thị Nghiệp sinh năm 1935 (mất); Lâm Văn Luận sinh năm 1940 (mất); Lâm Thị Hồng sinh năm 1941 (mất); Lâm Văn Tự sinh năm 1943. Cha mẹ ông Tự qua đời không để lại di chúc, ông Lâm Bảo Long (con của ông Lâm Mộc Sang) và anh Lâm Vạn Lượng (con ông Lâm Bảo Long) đã chiếm giữ, quản lý và sử dụng phần đất nêu trên từ khi ba mẹ ông Tự qua đời cho đến nay và đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nay là các thửa đất 188 và 190 cùng tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre có tổng diện tích là 10.862 m^2. Ông Long và ông Lượng không đồng ý giao phần đất cha mẹ ông Tự để lại cho các đồng thừa kế theo quy định pháp luật. Ông Tự khởi kiện yêu cầu phía ông Lâm Bảo Long, anh Lâm Vạn Lượng giao lại cho ông Tự hưởng một kỷ phần thừa kế theo quy định pháp luật, phần được chia theo thừa kế là 2.003,4 m^2.

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Lâm Bảo Long trình bày:

Năm 1977, sau khi ông nội ông là ông Lâm Kim Phùng qua đời, theo sự sắp xếp của bà Lâm Thị Lang và ông Lâm Kiến Ngẫu thì ông đã về tiếp nhận nhà thờ và canh tác đất đai. Đến năm 1998, Nhà nước cho đo đạc lại đất đai toàn thị xã Bến Tre và đến năm 2002 ông đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên mảnh đất ông đang ở hiện nay. Năm 2016, ông Lâm Văn Tự, ông Lâm Hữu Nghĩa, ông Lâm Trung Chánh và bà Phạm Thị Nguyệt đã gửi đơn ở Ủy ban nhân dân xã Bình Phú đòi đứng tên đồng sử dụng ông không đồng ý nên không giải quyết được. Ngày 25/01/2018, ông Lâm Văn Tự gửi đơn khởi kiện

ông và con ông là Lâm Vạn Lượng yêu cầu chia 2.003,4 m^2 đất. Phần đất của ông nội ông Lâm Kim Phùng có là 1,8 ha đã chia cho 03 người con là Lâm Thị Nghiệp, Lâm Văn Luận và Lâm Văn Tự, còn phần 0,8 ha và nhà ông nội ông đang ở là của ông Năm tên Lâm Kiến Ngẫu, nội dung này trong tờ ủy quyền thừa kế tài sản ký ngày 20/12/1986 của ông Lâm Kim Phùng để cho Lâm Hùng Chiến có đề cập. Ông Chiến cũng thừa nhận đất ông nội giao cho ông Chiến quản lý không phải là đất của ông nội mà là đất của ông Lâm Kiến Ngẫu. Vì vậy, ông Lâm Văn Tự và các cháu không có quyền tranh chấp. Trong văn bản ngày 02/5/1992 ông nội ông là ông Lâm Kim Phùng, bà ba ông là Lâm Thị Dữ, bà tư ông là Lâm Thị Lang, bà út ông là Lâm Thị Cỏn (chết) có con là ông Trần Văn Khải ký thay. Tất cả ký tên xác nhận đây là phần đất của ông năm Lâm Kiến Ngẫu. Ông Lâm Văn Tự không có quyền thừa kế trên mảnh đất ông đang sử dụng. Ông cư trú và quản lý khai thác phần đất này đã 19 năm (1997 – 2018), pháp luật công nhận quyền sử dụng đất năm 2002 là 16 năm, ông đã đủ điều kiện được pháp luật bảo hộ ổn định cư trú và sản xuất.

Đối với yêu cầu của ông Phan Văn Tài, bà Trần Thị Mỹ Hà và bà Phạm Thị Nguyệt thì ông khẳng định phần đất này là đất của ông Ngẫu chứ không phải đất hương hỏa, ông quản lý sử dụng đất thay ông Ngẫu, khi nào ông Ngẫu về nước ông sẽ giao lại cho ông Ngẫu, nếu ông Ngẫu chết thì ông sẽ giao lại cho con cháu ông Ngẫu. Cụ Đồng, cụ Mạnh khi còn sống cũng đã có đất chia đều cho các con, hiện các cháu con vẫn đang sử dụng, còn phần đất ông đang đứng tên là đất của ông Ngẫu nên không đồng ý để ông Tài, bà Hà và bà Nguyệt đồng đứng tên quyền sử dụng đối với di sản thờ cúng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lâm Vạn Lượng là bà Nguyễn Thị Bảy trình bày:

Bà thống nhất với lời trình bày của ông Long, không có ý kiến gì thêm.

Theo đơn khởi kiện ngày 25/01/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh Hải trình bày:

Ông là con của bà Lâm Thị Nghiệp, sinh năm: 1935 (chết). Nguyên trước đây ông bà ngoại ông là ông Lâm Kim Phùng và bà Nguyễn Thị Rớt có tổng diện tích đất là 10.017 m^2 gồm các thửa 2812 diện tích là 4.205 m^2, thửa 2813 diện tích 300 m^2 và thửa 2814 diện tích 5.512 m^2, tờ bản đồ số 1 thuộc xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Sau khi ông bà ngoại ông mất thì ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng chiếm giữ, quản lý sử dụng cho đến nay không giao các phần đất trên cho ông. Ông bà ngoại ông gồm có các người con như sau: Lâm Văn Tự sinh năm 1943; Lâm Thị Nghiệp sinh năm 1935 (đã mất) có con là Lê Thanh Hải sinh năm 1968; Lâm Văn Luận sinh năm 1940 (đã mất) con là Lâm Trung Quân sinh năm 1963; Lâm Thị Hồng sinh năm 1941 (đã mất) con là Phan Duy Dũng sinh năm 1961; Lâm Mộc Sanh sinh năm 1931 (đã mất) con là Lâm Bảo Long sinh năm 1952. Ông ngoại ông là ông Lâm Kim Phùng sinh năm 1911 mất năm 1997, bà ngoại ông là Nguyễn Thị Rớt sinh năm 1913

mất năm 2011, khi mất không để lại di chúc.

Trước đây, ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Long và anh Lượng giao lại cho ông được hưởng 01 kỷ phần có diện tích 2.003,4 m^2 đối với các thửa đất trên. Tuy nhiên, ngày 11/5/2021 ông có đơn xin rút đơn khởi kiện và từ chối tham gia tố tụng trong vụ án.

Theo đơn khởi kiện ngày 25/01/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Duy Dũng trình bày:

Ông là con của bà Lâm Thị Hồng sinh năm 1941 (đã mất). Nguyên trước đây ông bà ngoại ông là ông Lâm Kim Phùng và bà Nguyễn Thị Rớt có tổng diện tích đất là 10.017 m^2 gồm các thửa 2812 diện tích là 4.205 m^2, thửa 2813 diện tích 300 m^2 và thửa 2814 diện tích 5.512 m^2, tờ bản đồ số 1 thuộc xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Sau khi ông bà ngoại ông mất thì ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng chiếm giữ, quản lý sử dụng cho đến nay không giao các phần đất trên cho ông. Ông bà ngoại ông gồm có các người con như sau: Lâm Văn Tự sinh năm 1943; Lâm Thị Nghiệp sinh năm 1935 (đã mất) có con là Lê Thanh Hải sinh năm 1968; Lâm Văn Luận sinh năm 1940 (đã mất) con là Lâm Trung Quân sinh năm 1963; Lâm Thị Hồng sinh năm 1941 (đã mất) con là Phan Duy Dũng sinh năm 1961; Lâm Mộc Sanh sinh năm 1931 (đã mất) con là Lâm Bảo Long sinh năm 1952. Ông ngoại ông là ông Lâm Kim Phùng sinh năm 1911 mất năm 1997, bà ngoại ông là Nguyễn Thị Rớt sinh năm 1913 mất năm 2011, khi mất không để lại di chúc.

Trước đây, ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Long và anh Lượng giao lại cho ông được hưởng 01 kỷ phần có diện tích 2.003,4 m^2 đối với các thửa đất trên và từ chối tham gia tố tụng trong vụ án.

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/01/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Trung Quân trình bày:

Ông là con của ông Lâm Văn Luận sinh năm 1940 (chết). Nguyên trước đây ông bà nội ông là ông Lâm Kim Phùng và bà Nguyễn Thị Rớt có tổng diện tích đất là 10.017 m^2 gồm các thửa 2812 diện tích là 4.205 m^2, thửa 2813 diện tích 300 m^2 và thửa 2814 diện tích 5.512 m^2, tờ bản đồ số 1 thuộc xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Sau khi ông bà ngoại ông mất thì ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng chiếm giữ, quản lý sử dụng cho đến nay không giao các phần đất trên cho ông. Ông bà ngoại ông gồm có các người con như sau: Lâm Văn Tự sinh năm 1943; Lâm Thị Nghiệp sinh năm 1935 (đã mất) có con là Lê Thanh Hải sinh năm 1968; Lâm Văn Luận sinh năm 1940 (đã mất) con là Lâm Trung Quân sinh năm 1963; Lâm Thị Hồng sinh năm 1941 (đã mất) con là Phan Duy Dũng sinh năm 1961; Lâm Mộc Sanh sinh năm 1931 (đã mất) con là Lâm Bảo Long sinh năm 1952. Ông ngoại ông là ông Lâm Kim Phùng sinh năm 1911 mất năm 1997, bà ngoại ông là Nguyễn Thị Rớt sinh năm 1913 mất năm 2011, khi mất không để lại di chúc.

Trước đây, ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Long và anh Lượng giao lại cho ông được hưởng 01 kỷ phần có diện tích 2.003,4 m^2 đối với các thửa đất trên. Tuy nhiên, tại đơn xin rút đơn khởi kiện ngày 09/02/2021 ông xin rút lại đơn khởi kiện và từ chối tham gia tố tụng vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Tài trình bày:

Ông Lâm Bảo Long trình bày cho rằng mẹ ông là bà Lâm Thị Lang kêu ông Long về ở trên phần đất gia tộc là không có cơ sở. Ông Long chỉ nói miệng chứ không có chứng cứ chứng minh cho việc này. Sau khi ông Lâm Kim Phùng mất thì ông Lâm Bảo Long tự ý làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất ông bà để lại, ông Long tự ý thực hiện không thông qua ý kiến gia tộc. Ông Long cho rằng ông chỉ đứng tên thay ông Ngẫu trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không hợp lý. Hiện tại không liên lạc được với ông Ngẫu nên không thể xác nhận được việc phần đất này có phải của ông Ngẫu hay không. Đối với lời trình bày của nguyên đơn cho rằng phần đất này là của ông Lâm Kim Phùng, ông cũng không đồng ý. Phần đất này là của ông bà ngoại ông là cụ Lâm Bửu Đồng và Đỗ Thị Mạnh (đều đã chết) để lại. Cụ Đồng và cụ Mạnh sinh ra 05 người con là Lâm Kim Phùng, Lâm Thị Dữ, Lâm Thị Lang, Lâm Kiến Ngẫu, Lâm Thị Cỏn. Sau khi cụ Đồng và cụ Mạnh chết thì ông Phùng chỉ đứng tên thay phần đất của cụ Đồng và cụ Mạnh để lại. Vì vậy, phần đất này là của gia tộc họ Lâm. Nay ông yêu cầu ông Lâm Bảo Long, Lâm Vạn Lượng giao lại phần nhà, đất có diện tích 10.862 m^2 tại các thửa 188, 190 cùng tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre cho gia tộc họ Lâm. Đề nghị công nhận nhà đất này là di sản chung của gia tộc họ Lâm dùng vào việc thờ cúng và đề nghị di sản này do ông Phạm Văn Tài, ông Lâm Hữu Nghĩa, bà Trần Thị Mỹ Hà và bà Phạm Thị Nguyệt cùng đứng tên quản lý, sử dụng di sản dùng vào việc thờ cúng tổ tiên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Hữu Nghĩa đồng thời là là đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mỹ Hà trình bày:

Nguyên trước đây ông bà ông là ông Lâm Bữu Đồng (chết năm 1962) và bà Đỗ Thị Mạnh (chết năm 1979) có tạo lập mảnh đất khoảng 10.862 m^2 thuộc thửa 2812, 2813, 2814 cùng tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp Bình Công, xã Bình Phú, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là thửa 188, 190 cùng tờ bản đồ số 11), trên đất có căn nhà lá. Sinh thời ông Đồng và bà Mạnh có 05 người con gồm: Lâm Kim Phùng sinh năm 1911 (chết), Lâm Thị Dữ sinh năm 1920 (chết), Lâm Thị Lang sinh năm 1925 (chết), Lâm Kiến Ngẫu sinh năm 1922, Lâm Thị Cỏn (chết). Khi chết ông Đồng và bà Mạnh không để lại di chúc, phần nhà đất này được ông Lâm Kim Phùng đại diện anh em tiếp tục quản lý, sử dụng. Trong thời gian ông Phùng đại diện gia đình quản lý nhà, đất trên, anh em trong gia tộc gồm Lâm Kim Phùng, bà Lâm Thị Lang, bà Lâm Thị Cỏn đồng ý xây dựng, sửa chữa lại ngôi nhà lá bị hư hỏng thành ngôi nhà khang trang hơn, các ông bà trên

cùng thỏa thuận với nhau sử dụng phần nhà, đất làm di sản thờ cúng, việc này được thể hiện tại các văn bản của gia tộc như: Ngày 20/6/1991, ông Lâm Kim Phùng và bà Lâm Thị Lang đại diện gia tộc họ Lâm làm "Đơn xin cất nhà để thờ cúng tổ tiên cha mẹ" và được chính quyền địa phương xác nhận. Ngày 20/6/1995, ông Lâm Kim Phùng thay mặt các anh chị em kê khai xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà tại phần đất ông Lâm Văn Đồng và bà Đỗ Thị Mạnh chết để lại đối với tổng diện tích 10.862 m^2 thuộc thửa 2812, 2813, 2814 cùng tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp Bình Công, xã Bình Phú, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Năm 1997, ông Phùng chết. Ngày 07/11/2002, ông Lâm Bảo Long đã tự ý làm đơn đăng ký biến động đất đai và xin chuyển quyền sử dụng đất do ông Lâm Kim Phùng đứng tên quản lý sử dụng vào việc thờ cúng sang cho cá nhân ông Lâm Bảo Long mà không có sự đồng ý của các đồng sở hữu. Ngày 06/12/2002, ông Lâm Bảo Long được Ủy ban nhân dân thị xã Bến Tre cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với tổng diện tích 10.862 m^2 thuộc thửa 188, 190 tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại xã Bình Phú, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Ngày 15/01/2007, ông Long làm đơn xin cấp đội thành 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên do 02 cha con ông Long và ông Lượng đồng quản lý sử dụng. Ngày 08/8/2012, ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng đã làm văn bản với nội dung xác định phần đất 10.862 m^2 và tài sản trên đất là di sản của ông Lâm Đồng và bà Đỗ Thị Mạnh để lại, dùng vào việc thờ cúng của gia tộc họ Lâm, không được sang bán, đất và nhà do ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng quản lý sử dụng. Do đó, việc ông Long và anh Lượng xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là tài sản riêng của ông Long và anh Lượng mà không phải là tài sản của dòng họ Lâm là không đúng. Vì vậy, ông và bà Hà có làm đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp cơ sở giải quyết. Ngày 27/10/2016, Ủy ban nhân dân xã Bình Phú hòa giải nhưng không thành. Nay ông và bà Hà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Long và anh Lượng phải có trách nhiệm giao lại phần nhà, đất có diện tích 10.862 m^2 tại các thửa 188, 190 cùng tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại xã Bình Phú, thị xã Bến Tre cho gia tộc họ Lâm quản lý sử dụng vào việc thờ cúng. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 188, 190 đã cấp cho ông Long và anh Lượng. Đề nghị công nhận phần đất trên, toàn bộ công trình kiến trúc và cây trái trên đất là di sản dùng vào việc thờ cúng do ông Phạm Văn Tài, ông Phạm Văn Quang (con bà Lâm Thị Lang), bà Trần Thị Mỹ Hà (con bà Lâm Thị Cỏn), bà Phạm Thị Nguyệt (con bà Lâm Thị Lang) cùng đại diện đứng tên. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Nguyệt trình bày:*

Nguyên trước đây ông bà của bà Nguyệt là cụ Lâm Bữu Đồng (chết năm 1962) và cụ Đỗ Thị Mạnh (chết năm 1979) có tạo lập mảnh đất khoảng 10.862 m^2 thuộc thửa 2812, 2813, 2814 cùng tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp Bình Công, xã Bình Phú, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là thửa 188, 190 cùng tờ bản đồ số 11), trên đất có căn nhà lá. Sinh thời ông Đồng và bà Mạnh có 05 người con

gồm: Lâm Kim Phùng sinh năm 1911 (chết), Lâm Thị Dữ sinh năm 1920 (chết), Lâm Thị Lang sinh năm 1925 (chết), Lâm Kiến Ngẫu sinh năm 1922, Lâm Thị Cỏn (chết). Khi chết cụ Đồng và cụ Mạnh không để lại di chúc, phần nhà đất này được ông Lâm Kim Phùng đại diện anh em tiếp tục quản lý, sử dụng. Trong thời gian ông Phùng đại diện gia đình quản lý nhà, đất trên, anh em trong gia tộc gồm Lâm Kim Phùng, bà Lâm Thị Lang, bà Lâm Thị Cỏn đồng ý xây dựng, sửa chữa lại ngôi nhà lá bị hư hỏng thành ngôi nhà khang trang hơn, các ông bà trên cùng thỏa thuận với nhau sử dụng phần nhà, đất làm di sản thờ cúng, việc này được thể hiện tại các văn bản của gia tộc như: Ngày 20/6/1991, ông Lâm Kim Phùng và bà Lâm Thị Lang đại diện gia tộc họ Lâm làm "Đơn xin cất nhà để thờ cúng tổ tiên cha mẹ" và được chính quyền địa phương xác nhận. Ngày 20/6/1995, ông Lâm Kim Phùng thay mặt các anh chị em kê khai xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà tại phần đất cụ Lâm Văn Đồng và cụ Đỗ Thị Mạnh chết để lại đối với tổng diện tích 10.862 m^2 thuộc thửa 2812, 2813, 2814 cùng tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp Bình Công, xã Bình Phú, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Năm 1997, ông Phùng chết. Ngày 07/11/2002, ông Lâm Bảo Long đã tự ý làm đơn đăng ký biến động đất đai và xin chuyển quyền sử dụng đất do ông Lâm Kim Phùng đứng tên quản lý sử dụng vào việc thờ cúng sang cho cá nhân ông Lâm Bảo Long mà không có sự đồng ý của các đồng sở hữu. Ngày 06/12/2002, ông Lâm Bảo Long được Ủy ban nhân dân thị xã Bến Tre cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với tổng diện tích 10.862 m^2 thuộc thửa 188, 190 tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại xã Bình Phú, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Ngày 15/01/2007, ông Long làm đơn xin cấp đôi thành 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên do 02 cha con ông Long và ông Lượng đồng quản lý sử dụng. Ngày 08/8/2012, ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng đã làm văn bản với nội dung xác định phần đất 10.862 m^2 và tài sản trên đất là di sản của cụ Lâm Đồng và cụ Đỗ Thị Mạnh để lại, dùng vào việc thờ cúng của gia tộc họ Lâm, không được sang bán, đất và nhà do ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng quản lý sử dụng. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ông Long và anh Lượng được cấp nêu trên thể hiện tài sản thuộc cá nhân riêng lẽ của ông Long và anh Lượng không phải là tài sản của dòng họ Lâm dùng vào việc thờ cúng là chưa đúng quy định pháp luật, không đảm bảo pháp lý về tính hợp nhất của tài sản chung. Vì các lẽ trên để thực hiện đúng ý chí, nguyện vọng của nhiều thế hệ gia tộc họ Lâm đảm bảo đúng tính pháp lý về di sản thờ cúng, bà đã nhiều lần liên hệ với cha con ông Long và anh Lượng đề nghị thực hiện việc thay đổi bổ sung người quản lý di sản trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên hoặc bổ sung mục đích sử dụng là di sản dùng vào việc thờ cúng nhưng chúng tôi không nhận được sự hợp tác từ ông Long, anh Lượng. Vì vậy, bà đã làm đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Bình Phú giải quyết. Ngày 27/10/2016, Ủy ban nhân dân xã Bình Phú đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Bà yêu cầu Tòa giải quyết:

+ Công nhận nhà, đất có diện tích 10.862 m^2 (trên đất có nhà 200 m^2 và

cây trái) thuộc thửa 188, 190 tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp Bình Công, xã Bình Phú, thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre (thửa cũ 2812, 2813, 2814 tờ bản đồ số 01) là di sản chung của gia tộc họ Lâm dùng vào việc thờ cúng do ông Lâm Bửu Đồng và bà Đỗ Thị Mạnh chết để lại.

+ Đề nghị Tòa án chấp nhận những người sau đây làm đại diện gia tộc đứng tên quản lý phần di sản nêu trên của ông Đồng, bà Mạnh mất để lại dùng vào việc thờ cúng gồm: Lâm Bảo Long, Lâm Vạn Lượng, Phạm Văn Tài, Trần Thị Mỹ Hà, Phạm Thị Nguyệt, Lâm Hữu Nghĩa, Lâm Trung Quân, Phan Duy Dũng. Cập nhật nội dung "Di sản dùng vào việc thờ cúng và bổ sung tên các người đại diện quản lý di sản" gồm Lâm Bảo Long, Lâm Vạn Lượng, Phạm Văn Tài, Trần Thị Mỹ Hà, Phạm Thị Nguyệt, Lâm Hữu Nghĩa, Lâm Trung Quân, Phan Duy Dũng vào giấy chứng nhận quyền sử dụng hai thửa đất trên.

+ Buộc ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng giao phần nhà, đất diện tích 10.862 m^2 (trên đất có nhà 200 m^2 và cây trái) thuộc thửa 188, 190 tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp Bình Công, xã Bình Phú, thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre cho gia tộc quản lý sử dụng vào việc thờ cúng ngày sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ngày 26/01/2018 của nguyên đơn Lâm Văn Tự.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2022/DS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã quyết định:

1. Đình chỉ yêu cầu độc lập của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Lê Thanh Hải, ông Lâm Trung Quân, ông Phan Duy Dũng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lâm Văn Tự về việc xác định thửa đất 188 và 190, tờ bản đồ 11 (thửa cũ gồm các thửa 2812, 2813, 2814, tờ bản đồ số 01), tọa lạc xã Bình Phú, thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre là di sản của cụ Lâm Kim Phùng và không chấp nhận yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật của ông Lâm Văn Tự.

3. Không chấp nhận yêu cầu độc lập của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lâm Hữu Nghĩa, ông Phạm Văn Tài, bà Trần Thị Mỹ Hà và bà Phạm Thị Nguyệt về việc công nhận 10.862 m^2 đất và tài sản trên đất thuộc thửa 188 và 190, tờ bản đồ 11 (thửa cũ gồm các thửa 2812, 2813, 2814, tờ bản đồ số 01), tọa lạc xã Bình Phú, thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre là di sản của Lâm Bửu Đồng và cụ Đỗ Thị Mạnh dùng vào việc thờ cúng và không chấp nhận yêu cầu thay đổi những người cùng đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất thuộc thửa 188 và 190, tờ bản đồ 11 (thửa cũ gồm các thửa 2812, 2813, 2814, tờ bản đồ số 01), tọa lạc xã Bình Phú, thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre đang đứng tên ông Lâm Bảo Long và anh Lâm Vạn Lượng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và

quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 11/7/2022 và 12/7/2022 nguyên đơn ông Lâm Văn Tự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông, bà Lâm Hữu Nghĩa, Phạm Thị Nguyệt, Phạm Văn Tài kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn là ông Lâm Văn Tự (có bà Nguyễn Thị Mai đại diện theo ủy quyền) vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, công nhận thửa đất số 188 và thửa 190, tờ bản đồ số 01 là di sản của cha mẹ ông Tự và chia thừa kế cho 5 người con, trong đó ông Tự yêu cầu được hưởng 1 kỷ phần tương đương 2003,4m^2. Đồng thời đề nghị không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lâm Hữu Nghĩa vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Nghĩa do Tòa án cấp sơ thẩm chia thừa kế không đúng di sản ông bà cố của ông Nghĩa là ông Đồng và bà Mạnh để lại đối với thửa 188 và 190, tờ bản đồ số 1, yêu cầu chia đều cho các con cháu trong dòng họ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn Tài (có ông Phan Hữu Đương đại diện theo ủy quyền), bà Phạm Thị Nguyệt thống nhất vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Tài, bà Nguyệt và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Văn Tài và bà Phạm Thị Nguyệt - Luật sư Lê Ngân Giang và Luật sư Nguyễn Văn Tứ thống nhất phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyệt, ông Tài, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Tài, bà Nguyệt vì văn bản ngày 02/5/1992 cụ Phùng và cụ Lan xác nhận phần đất giành để làm hương quả và thờ cúng ông bà; ngày 20/6/1991 cụ Phùng làm đơn xin cất nhà và thờ cúng cha mẹ và xác định ông Phùng chỉ là người quản lý tạm thời tài sản này, phù hợp với thư tay của ông Lâm Kiến Ngẫu gửi về và phù hợp với ý chí của bà Lâm Thị Lan. Ông Long kê khai nguồn gốc khi xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là chuyển nhượng thừa kế nhưng ông Long là hàng thừa kế thứ hai trong khi hàng thừa kế thứ nhất của ông Phùng vẫn còn sống nên việc cấp giấy chứng nhận cho ông Long là sai quy định. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn có vi phạm tố tụng như không xác minh thu thập chứng cứ làm rõ tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1995 cho hộ ông Phùng thì hộ ông Phùng có những ai để đưa vào tham gia tố tụng; chưa làm rõ quyền sử dụng đất của ông Phùng là bao nhiêu mét vuông và trong đó ông Phùng đứng tên thay cho ông Ngẫu diện tích bao nhiêu; Tòa án cấp sơ thẩm sử dụng các tài liệu nước ngoài chưa được hợp pháp hóa lãnh sự để giải quyết vụ án là không đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử có căn cứ và đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án triệu tập hợp lệ, bị đơn xin vắng mặt; và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt các đương sự này.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Trích lục khai tử số 32/TLKT-BS ngày 23/01/2024 của Uỷ ban nhân dân phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre thể hiện bà Trần Thị Mỹ Hà, đã chết ngày 13/01/2024. Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản 3342/2024/TANDCC ngày 06/11/2024 và 3624/2024/TANDCC ngày 02/12/2024 xác minh thông tin người thừa kế của bà Hà (đã có văn bản trả lời của Uỷ ban nhân dân phường An Hội và Công an phường An Hội). Do một số người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Hà có đơn xin xét xử vắng mặt; hơn nữa, bà Hà có cùng nội dung kháng cáo với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lâm Hữu Nghĩa, bà Phạm Thị Nguyệt, bà Trần Thị Mỹ Hà, ông Phạm Văn Tài, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án và không đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà Hà.

[2] Theo nguyên đơn ông Lâm Văn Tự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập gồm các ông, bà Lâm Hữu Nghĩa, Trần Thị Mỹ Hà, Phạm Văn Tài và Phạm Thị Nguyệt, thì phần đất thuộc các thửa 188 và 190, tờ bản đồ 11 tọa lạc xã Bình Phú, thị xã Bến Tre (nay là thành phố Bến Tre), tỉnh Bến Tre, đã được Uỷ ban nhân dân thị xã Bến Tre cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lâm Bảo Long ngày 06/12/2002; ngày 15/01/2007 ông Long làm đơn xin cấp đổi thành 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Long và Lâm Vạn Lượng (con ông Long) cùng đồng quản lý, sử dụng là phần đất có số thửa cũ 2812, 2813, 2814, tờ bản đồ số 01. Theo ông Tự thì nguồn gốc phần đất này là của cụ Lâm Kim Phùng và cụ Nguyễn Thị Rớt

(cha mẹ nguyên đơn) tạo lập. Theo người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập thì nguồn gốc phần đất này là của cụ Lâm Bữu Đồng và cụ Đỗ Thị Mạnh (ông bà nội của nguyên đơn).

[3] Theo bị đơn ông Lâm Bảo Long và ông Lâm Vạn Lượng thì thửa đất số 188 và 190 có nguồn gốc là của ông Lâm Kiến Ngẫu (con của cụ Đồng và cụ Mạnh, em của cụ Phùng) do cụ Phùng đứng tên giùm trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Ngẫu ở nước ngoài. Năm 1997, sau khi cụ Phùng chết thì ông Ngẫu đã giao cho bị đơn quản lý, sử dụng.

[4] Hồ sơ vụ án thể hiện, yêu cầu độc lập của ông Lâm Hữu Nghĩa và bà Trần Thị Mỹ Hà có nội dung: Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 188, 190 đã cấp cho ông Lâm Bảo Long và ông Lâm Vạn Lượng. Căn cứ quy định tại Điều 34 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm không đưa Uỷ ban nhân dân thành phố Bến Tre tham gia tố tụng là thiếu sót.

[5] Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ Lâm Kim Phùng năm 1995 thì phần đất tại các thửa 2812, 2813, 2814, tổng diện tích là 10.017m^2; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Long ngày 06/12/2002 thể hiện thửa 188 và 190, tờ bản đồ 11 có tổng diện tích là 10.862m^2. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xác định yêu cầu của đương sự đối với phần diện tích tăng thêm và chưa làm rõ giấy chứng nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Phùng, hộ ông Long bao gồm những ai, là chưa đủ căn cứ để giải quyết vụ án.

[6] Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tài liệu, chứng cứ sau để chấp nhận lời trình bày của bị đơn gồm: Giấy ủy quyền thừa kế tài sản do cụ Phùng lập ngày 20/12/1996; Văn bản do cụ Phùng lập ngày 02/5/1992 gửi Ủy ban nhân dân dân xã Bình Phú; Văn bản xác nhận ngày 03/6/2021 ông Lâm Hùng Chiến là người chăm sóc, nuôi dưỡng cụ Phùng và quản lý phần đất tranh chấp trước khi cụ Phùng qua đời; Các thư tay ông Ngẫu gửi về cho ông Lâm Bảo Long thì có cơ sở cho rằng về ý chí ông Ngẫu đồng ý giao cho ông Long, anh Lượng quyền quản lý tài sản của ông Ngẫu.

Xét, nội dung của các tài liệu, chứng cứ trên thể hiện nội dung cụ Phùng có 1,8ha đất và đã chia cho các con là bà Lâm Thị Nghiệp, ông Lâm Văn Luận và ông Lâm Văn Tự, còn lại 0,8ha cụ Phùng đứng tên giùm ông Lâm Kiến Ngẫu, nhưng không nêu rõ số thửa, vị trí đất. Theo lời trình bày của bị đơn và cung cấp Giấy ủy quyền III lập ngày 21/4/2002 của ông Ngẫu thể hiện ông Ngẫu chỉ ủy quyền cho bị đơn quản lý, sử dụng đất. Trong khi đó, tại đơn xin đăng ký biến động đất đai ngày 31/10/2002 của ông Long thể hiện nội dung đăng ký biến động sang tên từ cụ Phùng sang ông Long là do "chuyển nhượng quyền sử dụng đất" đối với thửa 188 và 190, diện tích là 10.862m^2; Xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã Bình Phú về chỉnh lý biến động đất đai: Chuyển nhượng thừa kế nhưng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ Lâm Kim Phùng năm 1995 là

các thửa đất 2812, 2813, 2814 với diện tích 10.017m^2. Do đó, các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án chưa đủ cơ sở vững chắc để xác định phần đất thửa 2812, 2813, 2814 tờ bản đồ số 01 (cấp giấy cho cụ Phùng) chính là phần đất các thửa 188 và 190, tờ bản đồ số 11 (cấp giấy cho ông Long).

Để có đủ cơ sở giải quyết, Tòa án cần thu thập ý kiến trình bày của Uỷ ban nhân dân thị xã Bến Tre đối với việc cấp các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên, kèm theo hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cụ Phùng năm 1995 và hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Long vào năm 2002 để xác định các nội dung sau: Căn cứ bị đơn được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 188 và 190; Trong trường hợp là do chuyển quyền sử dụng đất từ cụ Phùng sang ông Long thì căn cứ vào giao dịch nào? Các thửa đất số 2812, 2813, 2814 tờ bản đồ số 01 (cũ) được chuyển thành thửa số 188 và 190, tờ bản đồ số 11 từ thời điểm nào và vì sao có sự thay đổi diện tích tại thời điểm ông Long đăng ký, kê khai? Sau khi ông Long được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì Uỷ ban nhân dân có thực hiện việc thu hồi hoặc cập nhật biến động trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ Lâm Kim Phùng năm 1995 hay không?

[7] Tại "*Đơn xin cất nhà để thờ cúng tổ tiên cha mẹ*" của cụ Phùng lập ngày 20/6/1991, thể hiện: Căn nhà số 457 tọa lạc xã Bình Phú là nhà thờ tổ, cụ Lâm Kim Phùng quản lý lâm thời, sau khi cụ Phùng qua đời thì gia tộc họp cử người có uy tín được thủ hộ quản lý phủ thờ, không thể hiện nhà, đất là di sản cụ Đồng, cụ Mạnh chỉ định để lại dùng vào việc thờ cúng; Tại *"Đơn xin xác nhận chữ ký ngày 08/8/2012"* ông Long cũng chỉ thừa nhận nguồn gốc đất là của cụ Đồng, cụ Mạnh;

Tại trang 1, trang 2 Tờ tuyên bố lập ngày 12/01/2007 có đoạn viết: "*4. ngày 5 tháng 5 năm 1992, anh Hai tôi Lâm Kim Phùng đứng tên người đương sự, có đồng ký tên của chị Ba tôi Lâm Thị Dữ, chị Tư tôi Lâm Thị Lang và cháu Trần Văn Khải thay thế cho mẹ là em gái út tôi là Lâm Thị Cỏn đã qua đời lập văn bản trả lại "miếng vườn 5 Ngẫu" cho tôi có thủ tục chứng thực của chánh quyền xã Bình Phú, từ đây "Giấy ủy quyền thừa kế tài sản" do Lâm Hùng Chiến giữ dùm nói trên kết thúc hiệu quả pháp luật…..Nghĩa là, anh hai tôi Lâm Kim Phùng vẫn ở trên "miếng vườn 5 Ngẫu" lấy huê lợi của miếng vườn làm hương hỏa thờ cúng ông bà, còn chủ quyền của miếng vườn vẫn của Lâm Kiến Ngẫu…..Vì vậy, gọi là "miếng vườn 5 Ngẫu" là đúng nghĩa pháp lý, nếu gọi là "miếng vườn hương hỏa" dễ bị hiểu lầm không đúng nghĩa chủ quyền pháp lý".*

- Tại trang 1 Giấy ủy quyền III lập ngày 21/4/2002 có đoạn:" *5- Ngày 8 tháng 8 năm 1997, tôi ký "Giấy ủy quyền II", ủy quyền cho Lâm Bảo Long và đứa con trai của cháu là Lâm Vạn Lượng, thay mặt tôi chăm sóc nhà thờ chung Lâm Từ Đường và quản lý miếng vườn của tôi nói trên đến ngày tôi về quê hương dưỡng lão.*

6- Hiện nay tôi đã cao niên, nên tôi sắp xếp việc ủy quyền quản lý miếng

vườn Tía Má tôi để lại nói trên cho Lâm Bảo Long và Lâm Vạn Lượng, lấy huê lợi làm hương hỏa, cúng giỗ quảy ở Lâm Từ Đường, ủy quyền sử dụng này tiếp tục đến khi tôi về quê nhà dưỡng già, hoặc đến khi con và cháu tôi về khai thác kinh doanh sự nghiệp, thì ủy quyền này tiếp tục có hiệu lực lâu dài. ..."

Trên phần đất thửa 188 và 190 có nguồn gốc của cụ Mạnh, cụ Đồng và có căn nhà thờ tổ của dòng họ Lâm. Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm chưa thu thập tài liệu, chứng cứ làm rõ vị trí diện tích của căn nhà thờ tổ này có thuộc phần đất đang tranh chấp hay nằm ở vị trí khác mà đã không chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa đủ căn cứ.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã có thiếu sót về tố tụng và chưa thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ nên chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các đương sự, hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật. Lập luận này cũng là cơ sở để không chấp nhận đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa.

[9] Bản án sơ thẩm bị hủy do thu thập chứng cứ chưa đầy đủ nên Hội đồng xét xử chưa xem xét đến nội dung vụ án.

[10] Án phí dân sự phúc thẩm: Do hủy bản án sơ thẩm nên người có kháng cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự,

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Lâm Văn Tự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông, bà Lâm Hữu Nghĩa, Phạm Văn Tài, Phạm Thị Nguyệt, Trần Thị Mỹ Hà (nay là người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của bà Hà).

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 18/2022/DS-ST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;

Chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật.

2. Án phí dân sự phúc thẩm:

- Ông Lâm Văn Tự, bà Phạm Thị Nguyệt, ông Phạm Văn Tài, ông Lâm

Hữu Nghĩa, bà Trần Thị Mỹ Hà (nay là người kế thừa quyền nghĩa vụ tố tụng của bà Hà) không phải chịu.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị Nguyệt 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp (do ông Phạm Văn Tài nộp thay) theo biên lai thu số 0008344 ngày 20/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre

Hoàn trả cho ông Lâm Hữu Nghĩa 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp (do ông Phạm Văn Tài nộp thay) theo biên lai thu số 0008341 ngày 15/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Nhựt Bình